

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2018/HSST

Ngày: 27-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Phạm Thị Bích Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Thanh Sơn

2. Ông Phạm Mạnh Hưng

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Quỳnh Mai - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Th phố Tam Điệp tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Phương Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2018 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ tên: **Phan Thị Th** (tên gọi khác: Ph), sinh ngày 10/6/1996, tại huyện Th, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm 8A, xã Th, huyện Th, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn Tr và bà Phan Thị D; chồng, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ 15 giờ 35 phút ngày 15/8/2018 đến 15 giờ 35 phút ngày 18/8/2018. Hiện nay bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 54 ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan liên quan đến vụ án:

+ Anh Phạm Văn Q (tên gọi khác: H), sinh năm 2002; nơi cư trú: Thôn C, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. (Có mặt)

Người đại diện theo pháp luật của anh Phạm Văn Q: Ông Phạm Văn Ph, sinh năm 1978; nơi cư trú: Thôn C, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. (Vắng mặt)

+ Anh Phạm Đa H, sinh năm 2001; nơi cư trú: Thôn 8, xã Đ, thành phố T, tỉnh Ninh Bình. (Vắng mặt).

Người đại diện theo pháp luật của anh Phạm Đa H: Bà Vũ Thị M, sinh năm 1977; nơi cư trú: Thôn 8, xã Đ, thành phố T, tỉnh Ninh Bình. (Vắng mặt).

+ Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 2000; nơi cư trú: Thôn Kh, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. (Có mặt).

+ Chị Trần Thị H, sinh năm 1980; nơi cư trú: Phố V1, phường Th, thành phố N, tỉnh Ninh Bình. (Vắng mặt)

+ Anh Lưu Ngọc Tr, sinh năm 1975; nơi cư trú: Phố V1, phường Th, thành phố N, tỉnh Ninh Bình. (Vắng mặt)

+ Chị Phạm Thị Nh, sinh năm 1999; nơi cư trú: Thôn C, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. (Có mặt)

- *Người chứng kiến*: Ông Trần Văn H, sinh năm 1960. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 15/8/2018, tổ công tác Công an thành phố Tam Điệp phối hợp với Công an phường Trung Sơn tiến hành kiểm tra hành chính phòng 303 của Cơ sở lưu trú Bảo An thuộc tổ 1, phường Trung Sơn thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình, do chị Trần Thị H, sinh năm 1980, trú tại phố Phố V1, phường Th, thành phố N, tỉnh Ninh Bình đứng tên kinh doanh và giao cho chồng là anh Lưu Ngọc Tr quản lý. Khi kiểm tra phòng 303 có bị cáo Phan Thị Th đang nằm trên giường kê phía bên trái theo hướng từ cửa vào; ngoài ra còn có Phạm Văn Q, Phạm Đa H và Nguyễn Văn T đang nằm trên chiếc giường còn lại. Khi tổ công tác kiểm tra, phát hiện trên mặt đệm của chiếc giường ở phía đầu nơi bị cáo Th nằm có 01 chiếc túi dạng ví, màu hồng có khóa kéo khả nghi và yêu cầu kiểm tra; bị cáo Th đã tự nguyện giao nộp chiếc túi cho tổ công tác và khai nhận đó là túi của mình, bên trong có chứa ma túy đá. Tổ công tác đã tiến hành đo kích thước của chiếc túi và mở kiểm tra bên trong. Bên trong túi có 01 túi nilon màu trắng kích thước (7x4) cm, bên trong túi nilon này có 11 túi nilon màu trắng, bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng, các túi có kích thước lần lượt 01 túi (4x6) cm, 01 túi (2x1,7)cm, 01 túi (1,7x1,7)cm, 03 túi (1,5x1,5) cm, 05 túi (2x1,5)cm; bị cáo Th khai nhận bên trong 11 túi nilon đó đều là ma túy đá bị cáo mua để sử dụng cho bản thân.

Quá trình kiểm tra, tổ công tác còn thu giữ của bị cáo Phan Thị Th số tiền 1.100.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO, màu đỏ; 01 chứng minh nhân dân

mang tên Phan Thị Th; thu giữ trên mặt bàn để tivi 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 chai nước loại Aquatoka 500ml bằng nhựa, cao 21,5cm, có nắp trắng được đục 02 lỗ, 01 lỗ cắm ống hút nhựa tròn màu đen – tím – vàng dài 46,5cm. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ của Phạm Văn Q 01 điện thoại Nokia màu xanh, 01 điện thoại Masster màu đen, 01 xe máy nhãn hiệu ESPERO, biển kiểm soát 35AA-03339 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 35AA-03339 mang tên Phạm Thị Nh, 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn T.

Tại cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Điệp tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng chất tinh thể màu trắng bên trong 11 túi nilon đã thu giữ của bị cáo Phan Thị Th, và gửi đi giám định lần lượt được ký hiệu từ M1 đến M11 có khối lượng như sau: M1= 1,02g; M2= 0,20g; M3= 0,19g; M4= 0,16g; M5= 0,13g; M6= 0,17g; M7= 0,13g; M8= 0,17g; M9= 0,13g; M10= 0,12g; M11= 0,12g. Tại bản kết luận giám định số 162/GĐMT ngày 16/8/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: *“Tổng khối lượng các chất tinh thể màu trắng trong các mẫu gửi giám định ký hiệu từ M1 đến M11 là 2,5208 (hai phẩy năm nghìn hai trăm linh tám) gam. Các mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu từ M1 đến M11 đều là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy thuộc danh mục II, số thứ tự 323; Nghị định 50/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ”*.

Quá trình điều tra, bị cáo Phan Thị Th không có khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình.

Tại bản cáo trạng số 52/CT-VKS ngày 30 tháng 10 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Phan Thị Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phan Thị Th và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Phan Thị Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm n, r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Phan Thị Th từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi tư) tháng tù, được trừ đi 03 ngày tạm giữ, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ các vật chứng, bao gồm: Số ma túy còn lại sau khi giám định, số vỏ phong bì dùng để niêm phong vật chứng, 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 vỏ chai nước loại Aquatoka 500ml bằng nhựa, cao 21,5cm, có nắp màu trắng được đục 02 lỗ; 01 công thủy tinh dạng bầu dài 12,5cm; 01 ống hút nhựa màu đen – tím – vàng dài 46,5cm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khai nhận:

- Anh Phạm Văn Q (tên gọi khác: H), anh Phạm Đa H, anh Nguyễn Văn T đều khai nhận do quen biết với bị cáo Th, nên khi biết bị cáo Th từ Hà Nội về thành phố Tam Điệp có qua cơ sở lưu trú Bảo An để chơi với bị cáo Th. Tại đây, khi thấy bị cáo Th sử dụng ma túy xong và đi ngủ, thấy vẫn còn ma túy trong công thủy tinh nên cả ba đã rủ nhau sử dụng hết số ma túy còn lại đó, việc bị cáo Phan Thị Th còn cất giữ 11 túi nilon có chứa ma túy đá trong chiếc túi dạng ví màu hồng cả ba đều không biết.

- Chị Trần Thị H và anh Lưu Ngọc Tr là chủ cơ sở lưu trú Bảo An khai nhận: Chị H đã giao cho anh Lưu Ngọc Tr quản lý nhà nghỉ, vào ngày hôm 15/8/2018 chị đang buôn bán ngoài thành phố Ninh Bình, không có mặt tại nhà. Anh Lưu Ngọc Tr khai nhận vào tối ngày 14/8/2018 có một đôi nam nữ (là bị cáo Th) đến thuê phòng nghỉ qua đêm, anh đã làm thủ tục lưu trú cho bị cáo Th lên phòng 303, bị cáo Th lên phòng trước, còn người nam (là Q) đi ra ngoài khoảng 30 phút sau quay lại cùng với 2 người nam thanh niên khác (là H và T), cả ba người cùng lên phòng 303. Đến khoảng 11 giờ trưa ngày 15/8/2018 thì Công an đến kiểm tra hành chính tại cơ sở lưu trú của nhà anh và phát hiện tại phòng 303 bị cáo Th có cất giữ 11 túi nilon có chứa ma túy đá. Việc bị cáo Th cất giữ 11 túi ma túy đá và sử dụng ma túy đá trong phòng 303 anh Tr không biết.

- Chị Phạm Thị Nh khai nhận: Đầu năm 2018, chị có mua một chiếc xe máy nhãn hiệu ESPERO, có đăng ký biển kiểm soát 35AA-03339, đăng ký xe mang tên Phạm Thị Nh. Ngày 13/8/2018 chị đã cho em trai là Phạm Văn Q mượn xe để đi sinh nhật bạn. Việc Q sử dụng xe của chị để chở bị cáo Th đi tìm nhà nghỉ, chở H và T đến nhà nghỉ nơi bị cáo Th đang ở, rồi ở lại đó và sử dụng ma túy chị Nh không biết. Hiện chị đã nhận lại chiếc xe máy do Công an thành phố Tam Điệp trả lại và chị không có ý kiến khiếu nại gì về việc trả lại xe máy cho chị.

Người chứng kiến ông Trần Văn H khai báo khoảng 11 giờ trưa ngày 15/8/2018 đã được Công an thành phố Tam Điệp mời đến cơ sở lưu trú Bảo An để chứng kiến Công an kiểm tra và phát hiện tại phòng 303 của cơ sở lưu trú có người phụ nữ tên Phan Thị Th có hành vi cất giữ 11 túi nilon có chứa chất tinh thể màu trắng, tại chỗ Th khai nhận đó là ma túy đá (Methamphetamine) mà Th đã mua với mục đích sử dụng cho bản thân.

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Thị Th khai nhận có hành vi cất giữ trong người 12 túi nilon có chứa ma túy đá (Methamphetamine) để sử dụng cho bản thân. Bị cáo đã sử dụng 01 túi, còn lại 11 túi thì bị phát hiện, diễn biến hành vi đúng như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo cho rằng bị truy tố là đúng người, đúng tội, bị cáo không có ý kiến gì đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt cũng như xử lý vật chứng. Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Điệp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của người chứng kiến. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 15/8/2018 (BL21 đến BL 26), Biên bản mở niêm phong cân xác định khối lượng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại ngày 15/8/2018 (BL 28 đến BL 29), Kết luận giám định số 162/GĐMT ngày 16/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình (BL33 đến BL34) và các tang vật, tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đầy đủ cơ sở kết luận: Ngày 15/8/2018, tại phòng 303 của cơ sở lưu trú Bảo An thuộc tổ 1, phường Trung Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình, bị cáo Phan Thị Th đã có hành vi cất giữ 11 túi nilon, bên trong có chất tinh thể màu trắng với tổng khối lượng là 2,5208 gam ma túy, loại Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân. Theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì:

“Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...c) Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Như vậy, hành vi của bị cáo Phan Thị Th cất giữ 2,5208 gam ma túy, loại Methamphetamine đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo Phan Thị Th là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an ở địa phương. Bị cáo đã là người thành niên, có tuổi đời còn trẻ nhưng không chịu lao động, học tập, rèn luyện bản thân mà lại thích ăn chơi, đua đòi và bị ma túy lôi kéo, sa vào con đường nghiện ngập dẫn đến hành vi vi phạm pháp luật ngày hôm nay. Hành vi của bị cáo làm cho tệ nạn ma túy ngày càng lan rộng và phát triển mạnh hơn trong đời sống. Từ tệ nạn ma túy đã kéo theo, thúc đẩy nhiều loại tội phạm, tệ nạn khác trong xã hội như HIV-AIDS, trộm cắp, cướp giật tài sản,...ngày càng gia tăng. Trong thời gian vừa qua Đảng, Nhà nước và nhân dân đã cùng chung sức, đã đề ra nhiều chủ trương, chính sách, biện pháp, đã bỏ ra nhiều công sức để ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Để ngăn chặn và đẩy lùi tệ nạn ma túy, chúng ta cần có những biện pháp cứng rắn, thiết thực và hữu hiệu. Một trong những biện pháp hữu hiệu đó là xử lý hình sự

thật nghiêm minh đối với loại tội phạm này. Mặc dù vậy, bị cáo Phan Thị Th là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã cố tình làm ngơ, bất chấp và coi thường pháp luật lao vào con đường phạm tội. Do đó, cần phải có hình phạt thích đáng và nghiêm minh đối với bị cáo, buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là chính xác, có như vậy mới có tác dụng giáo dục và cải tạo bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và cho xã hội. Buộc bị cáo phải chịu hình phạt tù cách ly ra khỏi xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi bị kiểm tra hành chính, bị cáo Th đã tự giác giao nộp chiếc túi dạng ví đựng 11 túi nilon chứa ma túy đá cho cơ quan công an. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Khi phạm tội, bị cáo đang có thai. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm n, r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng những tình tiết giảm nhẹ này khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Th tàng trữ ma túy trong người với mục đích sử dụng cho bản thân, không nhằm lợi nhuận. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo Th khai nhận mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực bến xe khách Ninh Bình, thuộc thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã tiến hành xác minh, nhưng chưa xác định được người này nên không cơ sở để điều tra, xử lý là đúng pháp luật.

[8] Đối với bị cáo Phan Thị Th, anh Phạm Văn Q, Phạm Đa H, Nguyễn Văn T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên ngày 21/8/2018, Công an thành phố Tam Điệp đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo Th, Q, H, T về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” là có căn cứ và đúng pháp luật.

[9] Đối với anh Lưu Ngọc Tr và chị Trần Thị H là chủ cơ sở lưu trú Bảo An, việc bị cáo Th, Q, H, T sử dụng ma túy trong phòng 303, chị H và anh Tr không biết. Tuy nhiên, do là người quản lý cơ sở lưu trú mà để cho người khác lợi dụng sử dụng chất ma túy trong khu vực của mình quản lý nên ngày 21/8/2018 Chủ tịch UBND thành phố Tam Điệp đã ra Quyết định xử phạt hành vi phạm hành chính đối với chị Trần Thị H (là người đứng tên đăng ký kinh doanh dịch vụ lưu trú) là có căn cứ và đúng pháp luật.

[10] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ, tạm giữ:

- Đối với 01 điện thoại Nokia màu xanh và 01 điện thoại Masste màu đen qua điều tra xác minh là tài sản hợp pháp của Phạm Văn Q; chiếc xe máy nhãn hiệu ESPERO, BKS 35AA-03339 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 35AA-03339 mang tên Phạm Thị Nh là tài sản hợp pháp của chị Phạm Thị Nh; 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn T là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn T. Qua điều tra xác minh, các tài sản, giấy tờ nêu trên không liên quan đến

hành vi phạm tội. Do đó Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tam Điệp đã trả lại cho anh Phạm Văn Q, chị Phạm Thị Nh và anh Nguyễn Văn T là đúng pháp luật.

- Đối với số tiền 1.100.000 đồng, 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO, 01 chứng minh nhân dân mang tên Phan Thị Th là tài sản và giấy tờ hợp pháp của bị cáo Thành không liên quan đến hành vi phạm tội nên cơ quan CSĐT Công an thành phố Tam Điệp đã trả lại cho bị cáo là đúng pháp luật.

- Đối với số phong bì đã sử dụng để niêm phong; 01 (một) chiếc túi dạng ví và 12 (mười hai) túi nilon màu trắng; các mẫu ký hiệu từ M1 đến M11, đều là chất tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine được hoàn lại sau giám định; 01 (một) bật lửa ga màu đỏ; 01 (một) vỏ chai nước loại Aquatoka 500ml bằng nhựa, cao 21,5cm, có nắp màu trắng được đục 02 (hai) lỗ; 01 (một) cống thủy tinh dạng tàu dài 12,5cm; 01 (một) ống hút dài 46,5cm đều là vật cấm lưu hành hoặc không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[11] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[12] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm n, r, s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Phan Thị Th** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Phan Thị Th 18 (mười tám) tháng tù, được trừ đi 03 ngày tạm giữ, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì giấy gián kín niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật còn nguyên vẹn, bên trong có: 01 (một) vỏ phong bì giấy đã dùng để niêm phong vật chứng thu giữ của Phan Thị Th, 01 (một) chiếc túi dạng ví có khóa màu hồng kích thước (11x7,5)cm, 01 (một) vỏ túi nilon màu trắng kích thước (7x4)cm, 01 (một) vỏ túi nilon kích thước (4x6)cm, 01 (một) vỏ túi nilon kích thước (2x1,7)cm, 01 (một) vỏ túi nilon kích thước (1,7x1,7)cm, 03 (ba) vỏ túi nilon kích thước (1,5x1,5)cm và 05 (năm) vỏ túi nilon kích thước (2x1,5)cm;

- 01 (một) phong bì giấy gián kín niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật

còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi số: 162/2018/GĐMT, bên trong có các mẫu ký hiệu M1 là 0,8944 gam, M2 là 0,1229 gam, M3 là 0,0711 gam, M4 là 0,1243 gam, M5 là 0,0768 gam, M6 là 0,1063 gam, M7 là 0,0817 gam, M8 là 0,1198 gam, M9 là 0,0886 gam, M10 là 0,0686 gam, M11 là 0,0734 gam, đều là chất dạng tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine được hoàn lại sau giám định cùng toàn bộ vỏ bao gói trong gói niêm phong ban đầu; theo biên bản cân xác định khối lượng, niêm phong và giao nhận đối tượng sau giám định hồi 17 giờ ngày 16/8/2018 giữa phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp;

- 01 (một) vỏ phong bì giấy bị xé rách một đầu đã dùng để niêm phong điện thoại và tiền thu giữ của Phan Thị Th;

- 01 (một) bật lửa ga màu đỏ;

- 01 (một) vỏ chai nước loại AQUATOKA 500ml bằng nhựa, cao 21,5cm, có nắp màu trắng được đục 02 (hai) lỗ; 01 (một) cống thủy tinh dạng tàu dài 12,5cm; 01 (một) ống hút nhựa hình tròn màu đen, vàng, tím dài 46,5cm.

(Chi tiết vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 31/10/2018 giữa cơ quan CSĐT Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp)

3. Về án phí: Bị cáo Phan Thị Th phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo Phan Thị Th, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 27 tháng 11 năm 2018. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố Tam Điệp;
- Cơ quan Điều tra CATP Tam Điệp;
- Cơ quan THA hình sự CATP Tam Điệp;
- Chi cục THA dân sự thành phố Tam Điệp;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: HSVA, VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Thị Bích Hồng